

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**CHU THỊ THU HẰNG**

**PHONG TỤC QUA SÁNG TÁC  
CỦA TÔ HOÀI TRƯỚC 1945**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**THÁI NGUYÊN - 2016**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**CHU THỊ THU HẰNG**

**PHONG TỤC QUA SÁNG TÁC  
CỦA TÔ HOÀI TRƯỚC 1945**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 60.22.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**TS. TRẦN THỊ HẢI YẾN**

**THÁI NGUYÊN - 2016**

**LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan: Luận văn thạc sĩ với đề tài: ***“Phong tục qua sáng tác của Tô Hoài trước 1945”*** là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, không sao chép của bất cứ ai.

Tôi xin chịu mọi trách nhiệm về công trình nghiên cứu của riêng cá nhân mình!

*Thái Nguyên, tháng 7 năm 2016*

**Người cam đoan**

***Chu Thị Thu Hằng***

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin trân trọng cảm ơn quý thầy cô tham gia giảng dạy lớp Cao học Văn học Việt Nam khoá 8 tại trường Đại học Khoa học đã giúp đỡ, động viên, tạo mọi điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài nghiên cứu của mình.

Xin được tỏ bày lòng biết ơn sâu sắc đến cô giáo: **TS. Trần Thị Hải Yến** đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Kính mến gửi lời cảm ơn đến gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, khích lệ, hỗ trợ tôi trong suốt thời gian học tập và nghiên cứu để hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, tháng 7 năm 2016*

**Tác giả**

***Chu Thị Thu Hằng***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu .....	2
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu .....	8
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu .....	8
5. Phạm vi nghiên cứu .....	9
6. Đóng góp của luận văn .....	9
7. Cấu trúc luận văn .....	10
<b>NỘI DUNG</b> .....	11
<b>Chương 1. CHỦ ĐỀ PHONG TỤC TRONG SÁNG TÁC TRƯỚC</b>	
<b>1945 CỦA TÔ HOÀI</b> .....	11
1.1. Giai đoạn trước 1945 trong sự nghiệp văn chương của Tô Hoài .....	11
1.1.1. Vài nét về Tô Hoài (1920-2014) .....	11
1.1.2. Sự nghiệp của Tô Hoài nhìn qua dấu mốc thời gian .....	11
1.1.3. Văn chương của Tô Hoài trước 1945 .....	14
1.2. Khảo sát sơ bộ tác phẩm có chủ đề phong tục trong sáng tác của Tô Hoài ..	17
1.2.1. Về khái niệm “Phong tục” .....	17
1.2.2. Lược điểm các tác phẩm của Tô Hoài viết trước 1945 về chủ đề phong tục .....	19
Tiểu kết .....	29
<b>Chương 2. NHỮNG MẢNG MÀU HIỆN THỰC TRONG BỨC</b>	
<b>TRANH PHONG TỤC MANG TÊN TÔ HOÀI TRƯỚC 1945</b> .....	30

2.1. Những phong tục được phục dựng trong sáng tác của Tô Hoài .....	30
2.2. Nghệ thuật phục dựng phong tục của Tô Hoài .....	40
2.2.1. Phong tục lồng trong cốt truyện.....	41
2.2.2. Xây dựng nhân vật .....	42
2.2.3. Các lớp ngôn từ.....	43
2.2.4. Đa dạng trong miêu tả.....	49
Tiểu kết.....	60
<b>Chương 3. BỨC TRANH PHONG TỤC THỜI THỰC DÂN - MỘT</b>	
<b>BIỂU TẢ ĐA TRỊ</b> .....	61
3.1. Trào lưu “ôn cố” trong văn học hiện đại Việt Nam đầu thế kỷ XX.....	61
3.2. Giá trị đa dạng của sáng tác về phong tục của Tô Hoài.....	68
3.2.1. Một bảo tàng nhân học, lịch sử.....	69
3.2.2. Một tiếng nói phản tỉnh, phản kháng .....	71
3.2.3. Tính triết luận xã hội.....	74
Tiểu kết.....	78
<b>KẾT LUẬN</b> .....	80
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	82

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

#### 1.1. Lý do của đề tài

##### 1.1.1. Lý do khoa học

1.1.1.1. Trong văn xuôi Việt Nam hiện đại, Tô Hoài được đánh giá là một cây đại thụ. Văn nghiệp đồ sộ của Tô Hoài với sự phong phú về đề tài (thiếu nhi, miền núi, vùng ven ngoại ô...), về thể loại (tiểu thuyết, truyện ngắn, hồi ký, tiểu luận...) đã khẳng định bút lực dồi dào và sự đóng góp to lớn của ông đối với nền văn học nước nhà. Có lẽ, ấn tượng chung nhất trong hệ thống tác phẩm của Tô Hoài, dù ở mảng đề tài nào, thể loại nào, được sáng tác ở giai đoạn nào cũng đều đậm đà phong tục của nhiều mảnh đất, xứ sở. Viết về người dân ngoại thành Hà Nội, về đồng bào miền núi cao Tây Bắc hay về loài vật... Tô Hoài luôn khéo léo đưa vào trang viết của mình những phong tục tập quán của con người Việt Nam. Dường như đó là cách nhà văn đem đến cho người đọc một cách tự nhiên, thấm thía về những tri thức cuộc sống muôn màu, những hiểu biết thú vị về vùng trời xa lạ hay về một thời kì lịch sử chỉ còn vang bóng một thời. Đó cũng là cách nhắc nhớ lệ tục truyền thống từ trang phục, nét ăn, nét ở đến cách ứng xử của mỗi dân tộc. Và đây chính là biểu hiện tự nhiên, sâu lắng tinh thần ái quốc bằng văn chương của Tô Hoài.

1.1.1.2. Tô Hoài được mệnh danh là nhà văn của phong tục. Có thể nói, phong tục là chủ đề xuyên suốt hành trình sáng tác 70 năm của ông. Tuy nhiên, trong khuôn khổ của một luận văn, chúng tôi tạm dùng lát cắt lịch sử 1945 làm ranh giới khảo sát. Sự lựa chọn này không cho phép có một cái nhìn toàn diện, song lại có thể được khắc phục bằng cách đặt mảng sáng tác này vào bối cảnh lịch sử thời kỳ thực dân hoá để tìm hiểu một phương diện khác, đó là tinh thần ái quốc bằng văn hoá văn chương - đặc thù cho tầng lớp trí

thức Việt Nam giai đoạn này. Hy vọng, sẽ góp phần xác lập tính chất đặc thù của sáng tác nghệ thuật ở giai đoạn thực dân hóa và cách thức lưu giữ, xây dựng tinh thần dân tộc trong bối cảnh tiếp nhận đi liền với kháng cự những ảnh hưởng ngoại lai.

### ***1.1.2. Lý do thực tiễn***

Lâu nay Tô Hoài là nhà văn quen thuộc của nhiều thế hệ độc giả. Đồng thời cũng là một tác giả được đưa vào chương trình giảng dạy các cấp. Thực hiện đề tài “*Phong tục qua sáng tác của Tô Hoài trước 1945*”, trước hết giúp chúng tôi có cơ hội học tập, nâng cao hiểu biết về sáng tác của Tô Hoài nói chung và về nét đặc trưng xuyên suốt trong sáng tác của nhà văn được mệnh danh là “nhà văn của thiếu nhi”, “nhà văn của phong tục”. Đồng thời, chúng tôi hi vọng, trong chừng mực nào đó, kết quả của luận văn sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích đối với bản thân và một số đồng nghiệp trong những bài giảng về sáng tác Tô Hoài.

Đó là những lý do để chúng tôi chọn đề tài cho luận văn cao học là “*Phong tục qua sáng tác của Tô Hoài trước 1945*”.

## **2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu**

### ***2.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu về Tô Hoài***

Tính từ năm 1944, khi nghiên cứu đầu tiên về Tô Hoài của Vũ Ngọc Phan là “Tô Hoài (Nguyễn Sen)” trong *Nhà văn hiện đại* (tập II, Tân dân xuất bản tại Hà Nội) được công bố, cho đến nay, lịch trình nghiên cứu về sáng tác của Tô Hoài đã kéo dài tới 70 năm, và chắc chắn sẽ không dừng ở đó. Những cây bút nghiên cứu nhiều tâm huyết với sáng tác của Tô Hoài có thể kể đến: Phong Lê, Hà Minh Đức, Phan Cự Đệ, Nguyễn Long, Nguyễn Văn



Long, Vương Trí Nhàn, Trần Hữu Tá, Vân Thanh, Hoàng Như Mai, Nguyễn Đăng Điệp...

Có thể thấy, nghiên cứu và đánh giá về Tô Hoài tập trung ở các vấn đề:

*Cuộc đời và sự nghiệp*: Trong *Tô Hoài tác gia và tác phẩm*, Phong Lê nhận xét: “Trước 1945, trong *Nhà văn hiện đại* của Vũ Ngọc Phan, Tô Hoài được xếp vào nhóm các tác gia tả chân”, là “nhà văn có biệt tài viết về những cảnh nghèo nàn của dân quê”, và phát hiện ra chất giọng “trào lộng và khinh bạc” ở Tô Hoài [26, tr.17]. Còn ở chặng tiếp theo, sau 1945, Tô Hoài được ghi nhận là: “Đi vào đời sống các dân tộc vùng cao trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Tô Hoài có ngay tập truyện **Núi Cứu quốc** (1948)... Dăm năm sau, với thành tựu của *Truyện Tây Bắc* (1953), Tô Hoài nhận những lời khen xứng đáng với quá trình thâm nhập đời sống và chuyển đổi trong tư tưởng của mình. Đề tài miền núi, sau **Truyện Tây Bắc**, Tô Hoài vẫn tiếp tục trên suốt một hành trình dài cho đến cuối những năm 80, trong đó **Miền tây** (1967) nhận được nhiều ý kiến khen về khả năng bao quát đời sống và thiên nhiên miền núi” [26, tr.18].

Nhận định về sự nghiệp của nhà văn Tô Hoài, nhà phê bình Phạm Xuân Nguyên đã khẳng định: “Tô Hoài là một nhà văn lớn của Văn học Việt Nam hiện đại, người có 95 năm tuổi đời nhưng đã dành hơn 70 năm đóng góp cho văn học. Ông là nhà văn chuyên nghiệp, bền bỉ sáng tác và có khối lượng tác phẩm đồ sộ. Ông cũng nổi tiếng từ rất sớm với tác phẩm *Dế Mèn phiêu lưu ký*. Văn chương của ông hướng về những con người, số phận, cuộc đời lầm lạp, đời thường. Ông ra đi vì tuổi trời nhưng văn chương của ông vẫn còn nguyên giá trị. Tôi tin rằng 'chú Dế Mèn' cùng mảng viết tự truyện của ông sẽ được tìm đọc mãi” [4].

Đánh giá này đã được hầu hết các nhà nghiên cứu , phê bình về Tô Hoài chia sẻ . Như tác giả Phong Lê trong bài “Tô Hoài , sáu mươi năm viết”: ”Trước Cách mạng... [ông] làm nên dấu ấn đặc trưng cho trào lưu văn học hiện thực Việt Nam những năm tiền Cách mạng . Sau Cách mạng , với Tô Hoài , là một quá trình 55 viết bền bỉ , liên tục , không ngừng nghỉ , không nản mỏi trên rất nhiều đề tài quan trọng của văn học Việt Nam hiện đại” [26, tr.17].

Trong “Tô Hoài - một đời văn giàu sáng tạo” , Hà Minh Đức cũng khẳng định, sở dĩ Tô Hoài thành một nhà văn có sức sáng tạo lớn, bút lực dồi dào là bởi nhà văn “có tài quan sát ,... Có khả năng làm hiện hình đối tượng , giàu tính khắc họa, giàu chi tiết chân thực” [10, tr.213].

Trần Hữu Tá trong *Tô Hoài một đời văn phong phú và độc đáo*, đã nhấn mạnh vị trí tiêu biểu , và sự độc đáo về nghệ thuật viết của nhà văn này [36, tr.84].

Việc phân loại sáng tác của Tô Hoài , cũng có nhiều ý kiến khác nhau (Vũ Ngọc Phan , Hoàng Trung Thông , Phong Lê , Trần Hữu Tá , Hà Minh Đức,...) song có thể thấy , về chủ đề , có 3 mảng sáng tác của Tô Hoài i được chú ý hơn cả: viết về các vùng quê (chủ yếu là ngoại ô Hà Nội , vùng cao Tây Bắc), viết cho thiếu nhi, viết về quá khứ (hồi ký, tự truyện). Đơn cử một ý kiến của Hoàng Trung Thông : “*Trong văn chương Tô Hoài có ba mảng lớn viết về mình và về quê mình, viết về miền núi và viết cho thiếu nhi*” [26, tr.106]. Toàn bộ Phần hai , Phần ba với 44 trích đoạn , và bài mở đầu của Phong Lê trong *Tô Hoài về tác gia tác phẩm* [26], cùng một số nghiên cứu của Hà Minh Đức [11], Trần Hữu Tá [36],... chính là sự cô đọng của hướng quan tâm này.